

Số: 101 /SNN-CNTY

Trà Vinh, ngày 10 tháng 01 năm 2021

Về việc ban hành Hướng dẫn Quy
trình phòng, trị các bệnh trên lĩnh
vực chăn nuôi

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

Trong thời gian qua, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành các quy trình kỹ thuật phục vụ cho phát triển một số cây trồng, vật nuôi chủ lực trên địa bàn tỉnh đến năm 2020, định hướng đến năm 2025 theo Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 27/12/2017 của Tỉnh ủy.

Để tiếp tục hỗ trợ các địa phương chủ động tốt trong công tác phòng, chống dịch bệnh trên đàn vật nuôi, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành “Hướng dẫn Quy trình phòng, trị các bệnh trên lĩnh vực chăn nuôi”; Gồm có:

1. Hướng dẫn Quy trình phòng, trị một số bệnh truyền nhiễm nguy hiểm chung cho nhiều loài động vật và người.
2. Hướng dẫn Quy trình phòng, trị một số bệnh trên gia súc và Phụ lục I Quy trình phòng bệnh cho gia súc.
3. Hướng dẫn Quy trình phòng, trị một số bệnh trên gia cầm và Phụ lục II Quy trình phòng bệnh cho gia cầm.

(*Hướng dẫn cụ thể đính kèm*)

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, cần điều chỉnh, bổ sung, đề nghị phản ánh kịp thời về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để phối hợp giải quyết.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Như trên;
- GD, các PGĐ Sở;
- Phòng NN và PTNT các huyện;
Phòng Kinh tế TX, TP;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, CNTY. *ln*

KS. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lê Văn Đông

HƯỚNG DẪN

Quy trình phòng, trị một số bệnh truyền nhiễm nguy hiểm chung cho nhiều loài động vật và người

(Ban hành kèm theo Công văn số 101 /SNN-CCTY ngày 10 tháng 01 năm 2021
của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)



I. BỆNH LỞ MỒM LONG MÓNG (Foot And Mouth Disease)

1. Nguyên nhân, đường lây truyền

- Là bệnh truyền nhiễm ở các loài động vật móng guốc chẵn, lây lan mạnh, gây ra bởi loài vi-rút thuộc họ *Picornaviridae*, giống *Aphthovirus*. Vi-rút có 7 tít là: A, O, C, Asia 1, SAT 1, SAT 2, SAT 3 với hơn 60 phân tít. Ở khu vực Đông Nam Á thường thấy 3 tít là O, A và Asia 1. Ở Việt Nam đã phát hiện tít O, A và Asia 1.

- Đường lây truyền:

+ Lây trực tiếp: Do tiếp xúc giữa động vật mắc bệnh và động vật mắc bệnh khi nhốt chung hoặc chăn thả chung trên đồng cỏ.

+ Lây gián tiếp: Qua thức ăn, nước uống, máng ăn, máng uống, nền chuồng, dụng cụ chăn nuôi, tay chân, quần áo người chăn nuôi bị nhiễm vi-rút. Bệnh lây lan từ vùng này sang vùng khác, lây từ nước này sang nước khác qua biên giới theo đường vận chuyển động vật, sản phẩm động vật ở dạng tươi sống có mang mầm bệnh (kể cả thịt ướp đông, da, xương, sừng, móng, sữa).

2. Triệu chứng

- Thời kỳ ủ bệnh thường từ 2 đến 5 ngày, nhiều nhất là 21 ngày. Động vật mắc bệnh có triệu chứng sốt cao trên 40°C , kém ăn hoặc bỏ ăn, chảy nhiều nước bọt, chân đau, mụn nước xuất hiện ở lợi, lưỡi, vành mũi, vành móng, kẽ móng và đầu vú. Khi mụn nước vỡ ra làm lở loét mồm và dễ làm long móng, nhất là ở heo.

- Sau khi phát bệnh 10 - 15 ngày, con vật có thể khỏi về triệu chứng lâm sàng nhưng mầm bệnh vẫn tồn tại trong con vật (03 - 04 tuần đối với heo, 02 - 03 năm đối với trâu bò, 09 tháng đối với cừu, 04 tháng đối với dê) và được bài thải ra môi trường làm phát sinh và lây lan dịch bệnh.

3. Bệnh tích

- Mụn bọng nước ở niêm mạc miệng, lợi, chân răng, lưỡi, hầu, mũi, kẽ móng, núm vú, dạ muối khê, ruột non....

- Cơ tim biến chất, mềm, có vết sạm trắng nhạt hay vàng nhạt, màng bao tim sưng to trong chứa dịch vàng. Đây là bệnh tích ở tim thường thấy khi con vật mắc bệnh thể nặng.

4. Phòng bệnh

- Tiêm phòng bắt buộc bằng vắc-xin đối với gia súc khỏe mạnh.